

Số /TTr-UBND

Lào Cai, ngày tháng năm 2025

Dự thảo

TỜ TRÌNH

Về việc ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 21/2025/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ban hành một số chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản trên địa bàn tỉnh Lào Cai

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 21/2025/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ban hành một số chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản trên địa bàn tỉnh Lào Cai như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
- Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;
- Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 59/2020/QH14 và Luật số 56/2024/QH15;
- Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;
- Căn cứ Luật Thú y số 79/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 146/2025/QH15;
- Căn cứ Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 16/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15 và Luật số 146/2025/QH15;
- Căn cứ Luật Trồng trọt số 31/2018/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 146/2025/QH15;
- Căn cứ Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 146/2025/QH15;
- Căn cứ Luật Chăn nuôi số 32/2018/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 146/2025/QH15;
- Căn cứ Luật Dược số 105/2016/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 28/2018/QH14 và Luật số 44/2024/QH15;

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 76/2025/QH15;

- Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

- Căn cứ Quyết định số 1165/QĐ-TTg ngày 09/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ Quyết định số 1165/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển ngành Dược Việt Nam giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045;

- Căn cứ Nghị Quyết số 48-NQ/TU ngày 03/02/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển dược liệu chiến lược tỉnh Lào Cai giai đoạn 2026 – 2030, định hướng đến năm 2050;

- Căn cứ Công văn số 134/HĐND-VP ngày 27/3/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ý kiến đề nghị xây dựng Nghị quyết quy phạm pháp luật trình kỳ họp.

2. Cơ sở thực tiễn

Lào Cai có điều kiện tự nhiên và sinh thái đặc biệt đa dạng, thuận lợi cho phát triển hệ thực vật phong phú từ ôn đới đến nhiệt đới. Trên cơ sở đó, tỉnh xác định dược liệu là ngành hàng chủ lực giúp nâng cao thu nhập, cải thiện sinh kế cho Nhân dân, đặc biệt cho đồng bào dân tộc thiểu số vùng cao, đồng thời góp phần bảo vệ rừng, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Với tiềm năng khoảng 850 loài cây thuốc (trong đó có 70 loài quý hiếm và nhiều loài đặc hữu dãy Hoàng Liên), Lào Cai được quy hoạch là một trong 8 vùng dược liệu trọng điểm quốc gia.

Năm 2025, sau khi thực hiện sáp nhập tỉnh, UBND tỉnh đã tham mưu trình Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành Nghị quyết số 21/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 quy định một số chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản trên địa bàn tỉnh Lào Cai (Nghị quyết số 21/2025/NQ-HĐND). Trong quá trình tham mưu xây dựng dự thảo Nghị quyết số 21/2025/NQ-HĐND, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã đề xuất nội dung chính sách hỗ trợ phát triển dược liệu trên địa bàn tỉnh Lào Cai, tuy nhiên tại thời điểm trình ban hành chính sách, UBND tỉnh đang tập trung chỉ đạo các sở, ngành chức năng tham mưu, hoàn thiện dự thảo để báo cáo Tỉnh ủy xem xét, ban hành Nghị quyết về phát triển dược liệu chiến lược trên địa bàn tỉnh Lào Cai. Do vậy, để bảo đảm việc ban hành chính sách hỗ trợ phát triển dược liệu được đồng bộ, thống nhất, cụ thể hóa đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ về chiến lược phát triển dược liệu trên địa bàn tỉnh theo chủ trương, định hướng của Tỉnh ủy. UBND tỉnh tạm thời chưa xem xét, đưa vào dự thảo nội dung chính sách phát triển dược liệu trình tại kỳ họp cuối năm 2025.

Ngày 03/02/2026 Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Lào Cai đã ban hành Nghị quyết số 48-NQ/TU về phát triển dược liệu chiến lược tỉnh Lào Cai giai đoạn 2026 – 2030, định hướng đến năm 2050. Nghị quyết xác định dược liệu là ngành kinh tế quan trọng của tỉnh, nhằm tạo sinh kế ổn định, nâng cao thu nhập cho Nhân dân, nhất là vùng cao, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Để kịp thời tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi

trường tập trung nghiên cứu tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển dược liệu trên địa bàn tỉnh theo quy định.

Trên cơ sở tiếp thu ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại Công văn số 134/HĐND-VP ngày 27/3/2026 về việc ý kiến đề nghị xây dựng Nghị quyết quy phạm pháp luật trình kỳ họp. UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường nghiên cứu, xây dựng dự thảo Nghị quyết theo hình thức sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 21/2025/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh để tích hợp thêm quy định về khuyến khích, hỗ trợ phát triển cây dược liệu vào Nghị quyết, nhằm thống nhất, đồng bộ chính sách về lĩnh vực sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản trên địa bàn tỉnh.

Từ các lý do nêu trên, việc tham mưu trình ban hành “*Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 21/2025/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ban hành một số chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản trên địa bàn tỉnh Lào Cai*” là phù hợp và cần thiết, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế – xã hội của tỉnh.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Việc tham mưu xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung các nội dung cơ chế, chính sách đặc thù của tỉnh về khuyến khích, hỗ trợ phát triển dược liệu nhằm cụ thể hóa các nhiệm vụ và tổ chức triển khai thực hiện thành công Nghị quyết số 48-NQ/TU ngày 03/02/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, giải quyết những yêu cầu từ thực tiễn; góp phần tạo môi trường thuận lợi để thu hút các thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển sản xuất dược liệu theo chuỗi giá trị bền vững, gắn sản xuất với chế biến, tiêu thụ sản phẩm, đồng thời kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với bảo tồn đa dạng sinh học, tài nguyên rừng và phát huy giá trị tri thức, văn hóa bản địa, qua đó tạo sinh kế ổn định, nâng cao thu nhập cho Nhân dân.

2. Quan điểm xây dựng chính sách

Việc xây dựng Nghị quyết phải đảm bảo yêu cầu về tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất trong hệ thống pháp luật; tuân thủ đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; đảm bảo công khai, dân chủ trong việc tiếp nhận, phản hồi ý kiến, kiến nghị của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trong quá trình xây dựng, ban hành Nghị quyết.

Cơ chế, chính sách bảo đảm phù hợp với định hướng, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; kế thừa, phát huy điểm mạnh, đồng thời khắc phục điểm yếu, hạn chế trong việc tiếp cận, đề xuất xây dựng chính sách cho giai đoạn mới, tập trung giải quyết các vấn đề, yêu cầu đặt ra từ thực tiễn sản xuất; phù hợp điều kiện, khả năng cân đối ngân sách của tỉnh và các quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước; bảo đảm việc hỗ trợ đúng đối tượng, đúng mục tiêu, tránh trùng lặp với các chương trình, chính sách hỗ trợ khác đang triển khai trên địa bàn tỉnh.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Thực hiện Nghị quyết số 48-NQ/TU ngày 03/02/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển dược liệu chiến lược tỉnh Lào Cai giai đoạn 2026-2030,

định hướng đến năm 2050; Công văn số 756-CV/ĐU ngày 04/02/2026 của Đảng uỷ UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 48-NQ/TU ngày 03/02/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh. Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Văn bản số 994/UBND-NLN ngày 06/02/2026 chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường nghiên cứu, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành các cơ chế, chính sách đặc thù của tỉnh để triển khai hiệu quả Nghị quyết của Tỉnh ủy.

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã chủ động tham mưu xây dựng hồ sơ dự thảo Nghị quyết và thực hiện trình tự, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể:

- Ngày 11/02/2026, Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành Văn bản số 1065/SNNMT-KHTC về việc xin ý kiến xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn, trong đó đề nghị Sở Tư pháp cho ý kiến đối với đề xuất đăng ký xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh Lào Cai Ban hành Quy định một số chính sách khuyến khích phát triển được liệt kê trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

- Ngày 27/02/2026, Sở Tư pháp ban hành Văn bản số 300/STP-XDVBQPPL cho ý kiến về đăng ký xây dựng Nghị quyết ban hành Quy định một số chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển được liệt kê trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

- Ngày 03/3/2026, Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành Văn bản số 1340/SNNMT-KHTC gửi UBND tỉnh đăng ký xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Để chủ động, kịp thời hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh. Ngày 09/3/2026, Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành Văn bản số 1948/SNNMT-KHTC về việc xin ý kiến tham gia vào dự thảo Tờ trình của UBND và dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh Quy định một số chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển được liệt kê trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

- Trên cơ sở ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại Công văn số 134/HĐND-VP ngày 27/3/2026. Ngày 10/4/2026, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Văn bản số 2657/UBND-NLN về việc tham mưu xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh.

- Tiếp thu ý kiến chỉ đạo của Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh và ý kiến tham gia, góp ý của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Sở Nông nghiệp và Môi trường đã hoàn thiện hồ sơ dự thảo *“Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 21/2025/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ban hành một số chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản trên địa bàn tỉnh Lào Cai”* và gửi Sở Tư pháp thẩm định văn bản quy phạm pháp luật theo quy định (Công văn số.../SNNMT-KHTC ngày .../4/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường).

- Ngày .../4/2026, Sở Tư pháp đã có Báo cáo số .../BC-STP về việc Báo cáo thẩm định Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Trên cơ sở báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã có báo cáo tiếp thu, giải trình các nội dung thẩm định và hoàn thiện hồ sơ trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định.

Ủy ban nhân dân tỉnh đã trình Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh cho ý kiến; Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh đã trình xin ý kiến chỉ đạo của Tỉnh ủy Lào Cai. Tỉnh ủy Lào Cai đã có ý kiến chỉ đạo tại cuộc họp ngày/..../2026.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục của dự thảo Nghị quyết: Gồm 03 Điều (từ Điều 1 đến Điều 3).

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 21/2025/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành một số chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản trên địa bàn tỉnh Lào Cai, cụ thể:

(1) Sửa đổi, bổ sung mở rộng thêm về đối tượng áp dụng tại điểm a khoản 2 Điều 1 Chương I. Cụ thể bổ sung thêm các đối tượng là Tổ chức và Chủ rừng theo quy định tại Điều 8 Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH14. Do bổ sung thêm đối tượng thực hiện chính sách phát triển dược liệu.

(2) Sửa đổi, bổ sung làm rõ hơn nguyên tắc áp dụng tại khoản 4 Điều 2 Chương I để bảo đảm tính logic về đối tượng áp dụng thụ hưởng chính sách, cụ thể: *“4. Đối tượng hỗ trợ tham gia dự án, phương án sản xuất được hưởng đồng thời các nội dung hỗ trợ quy định tại từng chính sách hoặc được lựa chọn nội dung hỗ trợ phù hợp.”*

(3) Sửa đổi, bổ sung làm rõ hơn nguyên tắc áp dụng tại khoản 6 Điều 2 Chương I theo ý kiến tham gia của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh để bảo đảm dễ hiểu, dễ áp dụng, cụ thể: *“6. Trường hợp nội dung hỗ trợ trong quy định này có nhiều chính sách hỗ trợ khác nhau theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật khác kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành thì đối tượng thụ hưởng được lựa chọn áp dụng một chính sách hỗ trợ phù hợp nhất.”*

(4) Sửa đổi, bổ sung thêm khoản 8 vào Điều 2 Chương I về quy định danh mục loài cây dược liệu ưu tiên hỗ trợ phát triển do UBND tỉnh ban hành. Do bổ sung, tích hợp thêm chính sách hỗ trợ phát triển dược liệu vào Nghị quyết số 21/2025/NQ-HĐND.

(5) Sửa đổi, bổ sung làm rõ hơn một số quy định về điều kiện *“Quy mô vùng nguyên liệu hưởng hỗ trợ của dự án, phương án”* tại điểm c khoản 2 Điều 4, điểm c khoản 2 Điều 5, điểm b khoản 2 Điều 6, điểm b khoản 2 Điều 8 của Chương II. **Lý do:** Sau khi triển khai Nghị quyết số 21/2025/NQ-HĐND, một số địa phương có ý kiến đề xuất làm rõ thêm quy định này để bảo đảm dễ hiểu, dễ áp dụng. Do vậy cơ quan xây dựng dự thảo đề xuất làm rõ quy định về quy mô vùng nguyên liệu của dự án, phương án theo hướng bao gồm diện tích hiện có và diện tích trồng mới, trồng bổ sung, trồng thay thế, trong đó chỉ diện tích trồng mới, trồng bổ sung, trồng thay thế mới được hỗ trợ theo quy định đã ban hành. Mục tiêu của việc quy định như trên nhằm khuyến khích duy trì, củng cố và phát triển mở rộng để hình thành các vùng nguyên liệu tập trung, làm cơ sở để các địa phương định hướng, chỉ đạo phát triển sản xuất trên địa bàn.

Riêng đối với quy mô vùng nguyên liệu tre măng Bát độ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 8 Chương II. Đề xuất giảm quy mô của dự án, phương án từ 50 ha xuống 30 ha và quy mô sản xuất của hộ gia đình, cá nhân tham gia dự án/phương án từ 0,5 ha xuống 0,3 ha trở lên. Lý do: Qua nắm bắt điều kiện thực tiễn về đất trồng tre tại các địa phương cho thấy, tre Bát độ là đối tượng cây trồng ưa ẩm, phù hợp trồng ở đất có bình độ thấp (tre Bát Độ phát triển tốt nhất ở vùng đồi núi thấp có độ cao dưới 500 m so với mặt nước biển và độ dốc dưới 25 độ), do vậy quỹ đất đáp ứng nhu cầu phát triển ngày một hạn chế, từ đó việc điều chỉnh giảm quy mô áp dụng chính sách là cần thiết, tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình cá nhân tiếp cận, thụ hưởng chính sách hỗ trợ của tỉnh.

(6) Bổ sung thêm các điều từ Điều 15 đến Điều 21 Mục 5 vào Chương II. Cụ thể là bổ sung các cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển dược liệu, gồm:

- Hỗ trợ sản xuất giống dược liệu ;
- Hỗ trợ trồng dược liệu tập trung;
- Hỗ trợ phát triển dược liệu dưới tán rừng;
- Hỗ trợ vùng nguyên liệu dược liệu được chứng nhận đạt tiêu chuẩn Thực hành tốt trồng trọt và thu hái dược liệu “GACP” hoặc “GACP Việt Nam/GACP-WHO”;
- Hỗ trợ cấp mã số vùng trồng dược liệu;
- Hỗ trợ đầu tư cơ sở bảo quản dược liệu;
- Hỗ trợ đầu tư cơ sở chế biến dược liệu

Điều 2. Tổ chức thực hiện: Trong đó có bổ sung thêm vào khoản 1 quy định “giao Ủy ban nhân dân tỉnh quy định danh mục loài cây dược liệu ưu tiên hỗ trợ phát triển”.

Điều 3. Điều khoản thi hành

V. NHỮNG NỘI DUNG BỔ SUNG MỚI SO VỚI HỒ SƠ CHÍNH SÁCH GỬI THẨM ĐỊNH (NẾU CÓ)

.....

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA/BAN HÀNH.

1. Dự kiến nguồn lực

1.1. Về nguồn kinh phí: Kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ từ ngân sách tỉnh; Nguồn vốn của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình, cá nhân và các nguồn tài chính hợp pháp khác, phù hợp với quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Dự kiến nhu cầu kinh phí hỗ trợ từ ngân sách tỉnh sau khi bổ sung, tích hợp thêm chính sách hỗ trợ phát triển dược liệu bình quân mỗi năm là 150 tỷ đồng.

1.2. Về nguồn nhân lực: Việc thực hiện các nội dung chính sách sửa đổi, bổ sung do hệ thống cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành từ cấp tỉnh đến cơ sở và chính quyền địa phương triển khai, thực hiện.

2. Dự kiến thời gian thông qua Nghị quyết

Tại kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh (kỳ họp phát sinh) trong Quý II năm 2026.

Trên đây là Tờ trình đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển được liệu trên địa bàn tỉnh Lào Cai. Ủy ban nhân dân tỉnh xin kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Xin gửi kèm theo Tờ trình các tài liệu:

- (1) Bản dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh;
- (2) Báo cáo tổng kết việc thi hành chính sách khuyến khích phát triển sản xuất được liệu trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2021-2025.
- (3) Bản so sánh, thuyết minh dự thảo Nghị quyết.
- (4) Báo cáo thẩm định văn bản của Sở Tư pháp;
- (5) Báo cáo tổng hợp tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp đối với hồ sơ trình ban hành Nghị quyết;
- (6) Báo cáo tổng hợp giải trình, tiếp thu ý kiến tham gia vào dự thảo của các cơ quan, địa phương có liên quan;
- (7) Các văn bản có liên quan đến quá trình tham mưu thực hiện trình tự ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTr: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Tư pháp, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH, NLN.

CHỦ TỊCH

.....